

Số: 45 /GP-TNMT

Bắc Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Cấp lại lần 1)

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Chính phủ Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đề án, đánh giá và công bố vùng bảo vệ nước mặt, vùng cấp, vùng hạn trên khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG, địa chỉ: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, ngày 20/12/2018 và kèm theo hồ sơ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước tại Báo cáo thẩm định số 04/TNN - BCTĐ ngày 04/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG, địa chỉ: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang được khai thác, sử dụng nước dưới đất, với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng: Cấp nước phục vụ sinh hoạt của cán bộ, công nhân, nước cấp cho phòng cháy, làm mát nhà xưởng và tưới đường.

2. Vị trí công trình khai thác: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước lỗ hồng trong trầm tích Pleistocen (qp).

4. Tổng số giếng khai thác: bốn (04) giếng khoan.

5. Tổng lượng nước khai thác: 280m³/ngày-đêm.

6. Thời hạn khai thác: đến ngày 05/12/2021.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của giếng cụ thể như sau:

STT	Tọa độ (VN 2000 KT trục 107 ⁰ múi chiều 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ngđ)	Chế độ khai thác (giờ/ngđ)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X (m)	Y (m)			Từ (m)	Đến (m)			
GK1	2369 636	422 890	100	10	20	65	14	29	Lỗ hồng trong trầm tích Pleistocen (qp)
GK2	2369 651	422 857	100	10	20	65	14	29	
GK3	2370 061	422 615	40	10	20	55	18	22	
GK4	2369 974	422 566	40	10	20	55	18	22	

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG.

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác, sử dụng nước sinh hoạt theo quy định.

3. Lắp đặt thiết bị đo mực nước, lưu lượng cho từng giếng khoan khai thác nước; lập sổ theo dõi lưu lượng khai thác.

4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định và không để phát sinh các nguồn gây ô nhiễm trong phạm vi đới phòng hộ vệ sinh.

5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực khai thác nước theo quy định.

6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

7. Định kỳ 6 tháng báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang về tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này. Thời điểm nộp báo cáo trước ngày 30/6 và 30/12 hàng năm.

8. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, trữ lượng nước và môi trường xung quanh khu vực, Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

9. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc

khai thác nước dưới đất. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng nước dưới đất xung quanh khu vực đề nghị cấp phép.

10. Nộp thuế tài nguyên, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

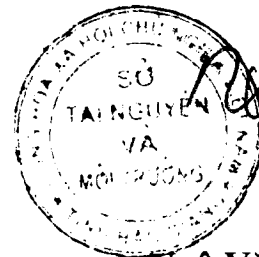
Điều 3. Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 578/QĐ-TNMT ngày 05/12/2016 do Sở TN&MT tỉnh Bắc Giang cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận: *NVL*

- UBND tỉnh (b/c);
- Cục quản lý TNN (b/c);
- LĐS (GD, PGĐ-PT);
- Cục Thuế tỉnh;
- Phòng TN&MT huyện Lạng Giang;
- Cty CP Tổng công ty may Bắc Giang LGG;
- VPS (K.toán, một cửa), TNN;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Xuyên